TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2018/DS-ST
Ngày: 23-5-2018
"V/v: T/c hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Linh Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Tiến;

2. Ông Nguyễn Văn Ghên;

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Phan Thanh Tú - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 30/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2018/QĐXXST - DS ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V. Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lô Bằng Giang – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành Viên.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lô Bằng Giang: Ông Lê Hiền Thảo – Chức vụ; Trường phòng thu hồi nợ pháp lý – Trung tâm thu hồi nợ - Khối quản trị rủi ro – Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hiền Thảo: Chị Nguyễn Kim T, sinh năm 1996. Địa chỉ: số 43, đường số 7, khu dân cư Nam Long, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. (Theo Văn bản ủy quyền số 112/UQ-QTRR.17 ngày 18/11/2017)

- **Bị đơn**: Anh Lê Tấn P, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp Chánh, xã Tân Mỹ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

(Chị T có mặt, anh P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 10/01/2018, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V do chị Nguyễn Kim T đại diện trình bày:

Ngày 12/01/2015, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng V) cùng anh Lê Tấn P ký Hợp đồng tín dụng số 20150119-500001-0134, để cho anh P vay số tiền là 21.100.000đồng, lãi suất thỏa thuận là 3.75%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 24 tháng với tổng T gốc, lãi là 32.734.000đồng, phương thức vay trả góp hàng tháng. Sau đó, anh P trả được 09 lần với số tiền 17.541.000đồng, kể từ ngày 17/5/2017 đến nay thì anh Lê Tấn P không trả bất kỳ khoản nào. Nay Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh P trả nợ gốc đến hạn là 15.193.000đồng (gồm T gốc 10.071.000đồng, T lãi 5.122.000đồng). Ngoài ra, Ngân hàng V không còn yêu cầu gì khác.

Đối với bị đơn anh Lê Tấn P: sau khi thụ lý, Tòa án đã tiến hành triệu tập và tống đạt hợp lệ nhưng anh Lê Tấn P vẫn vắng mặt và không có ý kiến trình bày vì vậy không thể tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa anh Lê Tấn P đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhưng vẫn tiếp tục vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Tấn P theo qui định khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015.

Tại phiên tòa, người đại diện nguyên đơn không bổ sung, thay đổi hay rút yêu cầu khởi kiện; vẫn giữ nguyên các yêu cầu, ý kiến đã trình bày, không cung cấp thêm chứng cứ gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngày 12/01/2015, Ngân hàng V cùng cá nhân anh Lê Tấn P ký hợp đồng tín dụng số 20150119-500001-0134, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, thời điểm kết thúc hợp đồng là 24 tháng, kể từ ngày 12/01/2015. Từ ngày 17/5/2017 đến nay thì anh Lê Tấn P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng đã ký kết. Ngày 10/01/2018, Ngân hàng V có đơn khởi kiện. Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý đơn khởi kiện, xác định quan hệ tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*"; vụ án còn trong thời hiệu khởi kiện, việc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 35, 39, 40 BLTTDS năm 2015.

[2]. Về tố tụng: Xét anh Lê Tấn P đã được Tòa án tống đạt hợp lệ giấy triệu tập và các thủ tục tố tụng nhưng cố tình xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Lê Tấn P là phù hợp theo qui định khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về nội dung:

[3.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng V:

Hợp đồng tín dụng số 20150119-500001-0134 ngày 12/01/2015 được ký kết giữa Ngân hàng V với anh Lê Tấn P bằng văn bản, T vay sử dụng vào mục đích tiêu dùng nên đây là hợp đồng tín dụng hợp pháp.

Căn cứ hợp đồng tín dụng số 20150119-500001-0134 ngày 12/01/2015, xác định anh Lê Tấn P có vay của Ngân hàng V số tiền là 21.100.000đồng, thỏa thuận lãi suất 3.75%/tháng, hình thức vay trả chậm trong hạn 24 tháng, phương thức vay trả góp. Ngân hàng V cung cấp đầy đủ các chứng cứ chứng minh tính đến ngày 17/5/2017, anh P chỉ trả được 09 lần với số tiền 17.541.000đồng, số tiền còn lại anh P không trả theo cam kết nên đã vi phạm hợp đồng nên Ngân hàng V yêu cầu anh P trả số tiền nợ gốc đến hạn và T lãi là 15.193.000đồng.

[3.2]. Hội đồng xét xử nhận định: từ ngày 17/5/2017 đến nay anh Lê Tấn P không thanh toán cho Ngân hàng V số tiền nợ gốc và lãi đến hạn 15.193.000đồng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Ngân hàng V theo thỏa thuận đã ký trong hợp đồng tín dụng. Do đó, xét Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu anh Lê Tấn P trả tổng số tiền 15.193.000đồng là hoàn toàn có căn cứ chấp nhận theo qui định các Điều 280, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015 và việc thỏa thuận lãi suất phù hợp khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Việc bị đơn anh Lê Tấn P vắng mặt tại các phiên hòa giải, không có ý kiến trình bày bằng văn bản cũng như vắng mặt tại phiên tòa nên không có cung cấp tài liệu chứng cứ gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án buộc anh Lê Tấn P phải chịu án phí DSST sung công quỹ nhà nước

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 40, 92, 159, 271, 227 BLTTDS sự năm 2015.

Áp dụng các Điều 280, Điều 463, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 91, khoản 2, 3 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* đối với anh Lê Tấn P.

Buộc anh Lê Tấn P trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền nợ đến hạn là 15.193.000đồng (*Mười lăm triệu một trăm chín mươi ba nghìn đồng*).

2. Kể từ khi Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền chậm trả Ngân hàng có quyền yêu cầu anh Lê Tấn P trả thêm T lãi chậm trả theo mức lãi thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 20150119-500001-0134 ngày 12/01/2015.

3. Về án phí: Buộc anh Lê Tấn P phải nộp 759.650đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa hoàn lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền 380.000đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu 0002089 ngày 11/01/2018.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo. Riêng bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án hoặc quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án là 05 năm theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án".

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện
- TAND tỉnh Long An
- Lưu HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khắc Linh Duy